

## THÔNG BÁO VÀ TUYÊN BỐ KHỞI KIẾN

### I. GIỚI THIỆU

1. Nước Cộng hoà Phi-líp-pin tiến hành khởi kiện theo thủ tục trọng tài đối với nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa (Trung Quốc) để phản đối yêu sách của Trung Quốc đối với các khu vực trên Biển Đông và vùng đáy biển cách bờ biển gần nhất của Trung Quốc là 870 hải lí - các vùng biển mà Trung Quốc không có quyền theo Công ước Luật biển Liên Hợp Quốc 1982 (gọi tắt là “UNCLOS” hoặc “Công ước”), và cũng là các vùng biển mà, theo Công ước, cấu thành nên vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa của Phi-líp-pin.
2. Dù Trung Quốc đã trở thành thành viên của UNCLOS vào tháng 6 năm 1996, và bắt chấp yêu cầu theo Điều 300 về việc các Quốc gia Thành viên phải thực hiện các nghĩa vụ của mình một cách có thiện chí theo Công ước, Trung Quốc đã yêu sách “chủ quyền” và “quyền chủ quyền” đối với một vùng biển rộng lớn nằm trong cái được gọi là “đường chín đoạn” bao phủ gần như toàn bộ Biển Đông. Bằng việc yêu sách toàn bộ vùng nước và đáy biển trong “đường chín đoạn”, Trung Quốc đã mở rộng thẩm quyền về biển mà mình tự yêu sách vào trong khu vực cách bờ biển của hai đảo Luzon và Palawan của Phi-líp-pin 50 hải lí và đã can thiệp một cách trái với Công ước việc Phi-líp-pin thực hiện các quyền của mình theo Công ước, bao gồm cả trong vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa.
3. Hơn nữa, trong vùng biển nằm trong “đường chín đoạn”, Trung Quốc cũng yêu sách, chiếm giữ và xây dựng các công trình trên một số bãi chìm, mỏm đá và bãi cạn nửa nổi nửa chìm – những cấu tạo không thoả mãn yêu cầu về đảo theo Công ước mà là những phần của thềm lục địa Phi-líp-pin hoặc đáy biển quốc tế. Trung Quốc cũng đã cản trở việc Phi-líp-pin thực hiện các quyền của mình đối với các cấu tạo này cũng như trong vùng nước bao quanh chúng mà Trung Quốc đã đưa vào vùng an ninh của mình.
4. Thêm vào đó, Trung Quốc đã chiếm giữ một số bãi san hô nhỏ, không có người ở và hiếm khi nằm trên mặt nước ở mức thủy triều dâng cao – những bãi này là các “đá” theo Điều 121(3) của UNCLOS. Trung Quốc yêu sách các vùng biển xung quanh các cấu tạo này vượt ra ngoài 12 hải lí và cố gắng gạt bỏ Phi-líp-pin khỏi các vùng biển này cho dù các vùng biển này đã lấn vào vùng đặc quyền kinh tế của Phi-líp-pin hoặc các vùng biển quốc tế.
5. Vào tháng 6 năm 2012, Trung Quốc đã chính thức thành lập một đơn vị hành chính, đặt dưới sự quản lí của tỉnh Hải Nam, bao gồm tất cả các cấu tạo biển và vùng biển nằm trong “đường chín đoạn”. Vào tháng 11 năm 2012, chính quyền cấp tỉnh của tỉnh Hải Nam đã thông qua luật kêu gọi việc thanh tra, trục xuất hoặc bắt giữ các tàu đi vào các vùng nước mà Trung Quốc yêu sách trong vùng này “một cách bất hợp pháp”. Luật mới này có hiệu lực từ 1 tháng 1 năm 2013.

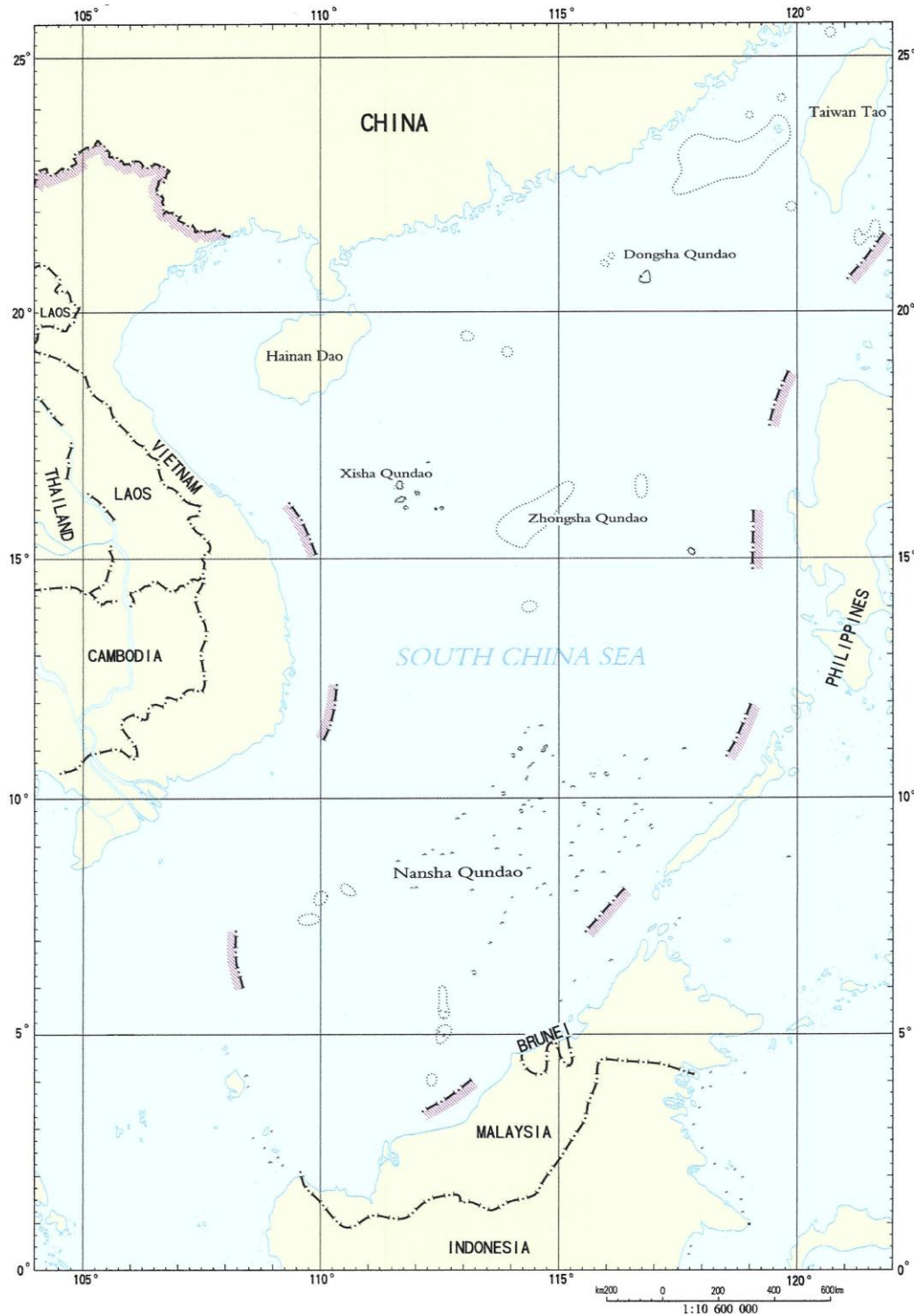
6. Đáp lại các hành động bất hợp pháp này cũng như các hành động khác không phù hợp với UNCLOS, Phi-líp-pin mong muốn có được một Phán quyết: (1) tuyên bố rằng các quyền và nghĩa của từng Bên tranh chấp đối với các vùng nước, đáy biển và các cấu tạo biển tại Biển Đông đều được quy định bởi UNCLOS và rằng yêu sách của Trung Quốc dựa trên “đường chín đoạn” không phù hợp với Công ước và vì thế vô giá trị; (2) xác định liệu, theo Điều 121 của UNCLOS, một số cấu tạo biển mà cả Trung Quốc và Phi-líp-pin yêu sách có phải là đảo, bãi cạn nửa nổi nửa chìm hay bãi chìm không và liệu chúng có được hưởng các vùng biển rộng hơn 12 hải lý hay không; và (3) tạo điều kiện để Phi-líp-pin thực hiện và hưởng các quyền trong và ngoài vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa theo quy định của Công ước.
7. Phi-líp-pin không yêu cầu trọng tài xem xét Bên tranh chấp nào có chủ quyền đối với các đảo mà hai bên cùng yêu sách. Phi-líp-pin cũng không yêu cầu phân định ranh giới biển. Phi-líp-pin nhận thức được rằng Tuyên bố của Trung Quốc vào ngày 25 tháng 8 năm 2006 theo Điều 298 của UNCLOS và đã tránh không đưa ra các vấn đề hoặc các yêu cầu mà Trung Quốc bằng Tuyên bố này đã loại trừ ra khỏi thẩm quyền trọng tài.
8. Tất cả mọi yêu cầu của Phi-líp-pin trong trọng tài lần này đã được các Bên tiến hành đàm phán một cách có thiện chí. Hai bên đã tiến hành nhiều cuộc trao đổi ý kiến. Các yêu cầu của Điều 279 đã được thoả mãn. Do đó, Toà Trọng tài không gặp bất kì trở ngại nào về thẩm quyền đối với các yêu cầu mà Phi-líp-pin đưa ra.

## II. BỐI CẢNH

### A. Các vùng biển

9. Biển Đông, trong đó một phần được biết đến tại Phi-líp-pin với cái tên biển Tây Phi-líp-pin, là một vùng biển nửa kín ở Đông Nam Á, có diện tích khoảng 2,74 triệu kilomet vuông. Biển Đông được bao quanh bởi sáu quốc gia và Đài Loan. Về phía Bắc là bờ biển phía nam của Trung Hoa lục địa và đảo Hải Nam của Trung Quốc. Về phía Đông Bắc là Đài Loan. Về phía Đông và Đông Nam là Phi-líp-pin. Ranh giới phía nam của biển được bao quanh bởi Brunei, Malaysia và Indonesia. Và về phía Tây là Việt Nam.
10. Có nhiều cấu trúc đảo trên biển Đông. Chúng chủ yếu tập trung vào ba nhóm địa lý riêng biệt: quần đảo Hoàng Sa ở Tây Bắc, bãi Hoàng Nham (Scarborough) ở phía Đông; và quần đảo Trường Sa ở phía Đông Nam. Quần đảo Hoàng Sa không liên quan gì đến trọng tài lần này. Bãi Hoàng Nham, cách bờ biển phía Tây của Phi-líp-pin khoảng 120 hải lý và hơn 350 hải lý từ Trung Quốc, là một bãi san hô chìm với sáu mỏm đá nhô lên tại mức thủy triều cao. Quần đảo Trường Sa bao gồm một nhóm 150 cấu tạo nhỏ, trong đó có nhiều bãi san hô chìm, bãi chìm, bãi cạn nửa nổi nửa chìm. Các cấu tạo này nằm cách đảo Palawan của Phi-líp-pin từ 50 đến 350 hải lý và cách đảo Hải Nam của Trung Quốc hơn 550 hải lý. Không một cấu tạo nào trong quần đảo Trường Sa mà Trung Quốc đang chiếm đóng thích hợp cho con người đến sống hoặc có đời sống kinh tế riêng của mình.

11. Bất chấp việc Trung Quốc đã trở thành thành viên của UNCLOS, nước này yêu sách gần như toàn bộ biển Đông cùng tất cả các cấu tạo biển là của mình. Cụ thể, Trung Quốc yêu sách “chủ quyền” và “quyền chủ quyền” với hơn 1,94 triệu kilomet vuông, hay 70% diện tích nước và vùng đáy biển của Biển Đông trong cái gọi là “đường chín đoạn”. Trung Quốc chính thức đưa ra “đường chín đoạn” lần đầu tiên trong Công hàm ngày 7 tháng 5 năm 2009 gửi Tổng Thư kí Liên Hợp Quốc. Bản vẽ đường chín đoạn này được kèm theo dưới đây. Theo Trung Quốc, nước này có chủ quyền đối với toàn bộ vùng nước, toàn bộ đáy biển và tất cả các cấu tạo trên biển trong “đường chín đoạn” này.



12. Về phía Đông, “đường chín đoạn” được nêu ra trong Công hàm của Trung Quốc nằm cách đảo Luzon của Phi-líp-pin chưa đến 50 hải lí. Về phía Đông Nam, đường này nằm cách Palawan 30 hải lí. Trong cả hai trường hợp, đường này chạy ngang – và cắt mất – vùng đặc quyền kinh tế 200 hải lí và thêm lục địa của Phi-líp-pin, vi phạm UNCLOS. Tại vùng nước nằm bao quanh bởi “đường chín đoạn” này, Trung Quốc đã

cản trở một cách bất hợp pháp quyền tự do đi lại của Phi-líp-pin dù một phần của vùng nước này nằm trong vùng đặc quyền kinh tế của chính Phi-líp-pin và phần còn lại là biển cả. Trung Quốc cũng đã cản trở việc Phi-líp-pin thực hiện các quyền đối với các nguồn tài nguyên sinh vật và phi sinh vật trong cùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa mở về phía Tây của đảo Luzon và TBy bắc từ đảo Palawan. Trung Quốc cũng vi phạm quyền của Phi-líp-pin về khai thác các nguồn tài nguyên sinh vật trong vùng đặc quyền kinh tế của Phi-líp-pin.

13. Sự cản trở cũng như các vi phạm đối với các quyền của Phi-líp-pin theo UNCLOS đã ngày càng gia tăng. Vào tháng 6 năm 2012, Trung Quốc đã đặt toàn bộ vùng biển nằm trong “đường chín đoạn” dưới sự quản lý của tỉnh Hải Nam. Tỉnh này vào tháng 11 năm 2012, khi thực hiện chức năng hành pháp của mình, đã thông qua luật yêu cầu tàu thuyền nước ngoài phải xin phép Trung Quốc trước khi đi vào vùng nước nằm trong “đường chín đoạn” và quy định về việc thanh tra, trực xuất và bắt giữ tàu thuyền không có giấy phép này. Luật này bắt đầu có hiệu lực vào ngày 1 tháng 1 năm 2013.

## **B. Các cấu tạo chìm**

14. Ngay cả trước khi chính thức tuyên bố về “đường chín đoạn”, Trung Quốc đã bắt đầu tiến hành chiếm đóng trên một số cấu tạo chìm và các đảo nổi trong quần đảo Trường Sa tại khu vực phía Đông Nam Biển Đông và cho xây dựng các “đảo” nhân tạo trên các cấu tạo này. Trong số các cấu tạo mà Trung Quốc chiếm đóng và thay đổi theo cách này có: bãi Vành Khăn (Mischief), bãi McKennan, bãi (đá) Gaven và bãi (đá) Xu-bi. Không một cấu tạo nào là đảo theo Điều 121 của UNCLOS. Chúng cao nhất chỉ là bãi cạn nửa nổi nửa chìm, cách xa lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa của Trung Quốc. Bởi vì chúng không nằm trên mặt nước tại mức thủy triều dâng cao, chúng là một phần của thềm lục địa của một quốc gia khác hoặc thuộc đáy biển quốc tế. Tuy nhiên, Trung Quốc không chỉ hành động một cách bất hợp pháp bằng việc giành lấy sự kiểm soát đối với các cấu tạo chìm này mà còn tuyên bố các vùng biển xung quanh chúng và cố gắng đã ngăn cản một cách bất hợp pháp Phi-líp-pin và các quốc gia khác vào vùng biển này.
15. Bãi Vành Khăn/Mischief (tên tiếng Trung Quốc là Meiji Hao; được biết đến ở Phi-líp-pin với tên Panganiban) là một mỏm đá chìm và một phần của thềm lục địa Phi-líp-pin, cách Palawan khoảng 130 hải lý (và cách đảo Hải Nam của Trung Quốc, lãnh thổ đất liền gần nhất của Trung Quốc, hơn 600 hải lý về phía Đông Nam). Bãi Vành Khăn nằm ở vị trí khoảng 9 độ bắc – 115 độ 32 phút đông. Từ năm 1995, Trung Quốc đã cho xây dựng công trình và các cơ sở khác trên các giàn giáo và bệ ximăng tại bốn địa điểm khác nhau trên bãi này, bất chấp những phản đối liên tiếp của Phi-líp-pin.
16. Bãi McKennan (tên tiếng Trung Quốc là Ximen Jiao, được biết đến ở Phi-líp-pin với tên gọi Chigua) là một bãi cạn nửa nổi nửa chìm nằm tại khoảng 9 độ 53 phút 5 giây bắc – 114 độ 28 phút đông. Bãi này cách đảo Palawan của Phi-líp-pin 180 hải lý về phía Tây. Trung Quốc cũng đã xây dựng công trình và các cơ sở khác trên các giàn giáo và bệ ximăng trên cấu tạo này, bất chấp những phản đối của Phi-líp-pin.



17. Trung Quốc không chỉ giành lấy một phần thêm lục địa Phi-líp-pin một cách bất hợp pháp mà còn tìm cách ngăn chặn một cách phi pháp các tàu thuyền Phi-líp-pin tiếp cận với bãi Vành Khăn/Mischief và McKennan, cho dù vùng nước xung quanh chúng là nằm trong vùng đặc quyền kinh tế của Phi-líp-pin.
18. Bãi (đá) Gaven (tên Trung Quốc Nanxun Jiao) là một bãi cạn nửa nổi nửa chìm nằm ở khoảng 10 độ 13 phút Bắc – 114 độ 13 phút đông. Bãi này nằm khoảng 205 hải lý về phía Tây Bắc của Palawan.
19. Bãi (đá) Xu-bi (tên tiếng Trung Zhubi Jiao, được biết đến ở Phi-líp-pin với tên gọi Zamora) là một bãi cạn nửa nổi nửa chìm nằm ở khoảng 10 độ 55 phút Bắc – 114 độ 05 phút Đông. Bãi này nằm khoảng 230 hải lý về phía Tây Bắc của Palawan.

### **C. Các cấu trúc đảo**

20. Năm 2012, Trung Quốc giành quyền kiểm soát đối với 6 mỏm đá nhỏ nhô trên mặt nước biển nằm trong vùng đặc quyền kinh tế của Phi-líp-pin, đưa yêu sách một cách bất hợp pháp đối với vùng biển rộng lớn xung quanh các cấu tạo này, và ngăn không cho Phi-líp-pin tham gia hàng hải hay tiếp cận với các nguồn tài nguyên thiên nhiên sinh vật trong vùng biển này, mặc dù vùng biển đó thuộc vùng đặc quyền kinh tế của Phi-líp-pin. Sáu mỏm đá này được biết đến là bãi Hoàng Nham/Scarborough (Bajo de Masinloc theo Phi-líp-pin và Huang Yan Dao theo Trung Quốc) nằm khoảng 120 hải lý về phía Tây đảo Luzon của Phi-líp-pin. Các mỏm đá này là đá theo nghĩa thông thường cũng như theo định nghĩa của Điều 121 Công ước Luật Biển. Không có đá nào nhô quá 3m trên mặt nước biển lúc thủy triều lên, và cũng không có đá nào rộng quá vài mét. Trong số các mỏm đá nằm sát nhau này không một đá nào được hưởng vùng biển rộng hơn lãnh hải 12 hải lý. Tuy nhiên, ngoài yêu sách chủ quyền đối với bãi Hoàng Nham giống Phi-líp-pin, Trung Quốc lại yêu sách cho một vùng biển rộng hơn rất nhiều – yêu sách đó mở đến giới hạn của đường chín đoạn, tức là xấp xỉ 70 hải lý về phía Đông.
21. Cho đến tháng 4/2012, các tàu cá của Phi-líp-pin vẫn theo truyền thống đánh cá ở khu vực này vì nó nằm trong vùng đặc quyền kinh tế 200 hải lý. Sau thời điểm này, Trung Quốc đã ngăn không cho Phi-líp-pin đánh cá ở bãi Hoàng Nham hay các vùng biển lân cận và đã tiến hành các hoạt động trái với Công ước. Hiện nay, chỉ có các tàu cá của Trung Quốc được phép đánh cá ở vùng biển này và đã đánh bắt rất nhiều trong số đó là các loài đang có nguy cơ tuyệt chủng như rùa biển, cá heo và ngọc trai loại lớn được bảo vệ theo luật quốc tế và luật của Phi-líp-pin.
22. Về phía Tây Nam của bãi Hoàng Nham ở quần đảo Trường Sa, Trung Quốc đã chiếm giữ một số các cấu tạo tương tự. Hiện nay, Trung Quốc đang chiếm đóng các cấu tạo liệt kê bên dưới – những cấu tạo này mặc dù nổi trên mặt nước khi thủy triều lên nhưng lại không có người ở và không có khả năng duy trì đời sống kinh tế trong điều kiện tự nhiên. Các cấu tạo này do đó là “đá” theo định nghĩa của Điều 121(3) của UNCLOS:

- Đá Gạc Ma/Johnson (Tên tiếng Trung là Chigua Jiao, được biết đến ở Phi-líp-pin là Mabini) nằm khoảng từ 9°42' Bắc – 114°22' Đông và cách phía Tây Bắc đảo Palawan khoảng 180 hải lý.
- Đá Châu Viên/Cuarteron (Tên tiếng Trung là Huayang Jiao, được biết đến ở Phi-líp-pin là Calderon), nằm khoảng 8°51' Bắc – 112°50' Đông và cách phía Tây đảo Palawan khoảng 245 hải lý, và
- Đá Chũ Thập/Fiery Cross Reef (Tên tiếng Trung là Yongshu Jiao; được biết đến ở Phi-líp-pin là Kagitingan), nằm khoảng 9°33' Bắc – 112°54' Đông, cách phía Tây đảo Palawan khoảng 255 hải lý.

23. Tất cả các cấu tạo này đều là các bãi chìm, chỉ có một số mỏm đá nhô lên khỏi mặt nước biển khi thủy triều lên. Đá Gạc Ma có một vài mỏm đá nhô lên khỏi mặt nước biển khi thủy triều lên. Đá Châu Viên là một đá san hô cao không quá 1,5m. Đá Chũ thập bao gồm một nhóm các đá nhô cao không quá 1m trên mặt nước biển khi thủy triều lên.

24. Mặc dù tất cả các cấu trúc đảo này là “đá” theo điều 121(3) UNCLOS, Trung Quốc vẫn yêu sách một cách phi pháp những vùng biển vượt ra bên ngoài vùng nước và đáy biển rộng 12 hải lý xung quanh các cấu trúc đó và ngăn chặn Phi-líp-pin và các quốc gia khác tiếp cận các vùng biển này. Hơn nữa, trong trường hợp bãi Hoàng Nham và Gạc Ma, các vùng biển mà Trung Quốc yêu sách đã chồng lấn với vùng Thềm lục địa và Vùng Đặc quyền kinh tế mở rộng từ đảo Luzon và Palawan của Phi-líp-pin, và ngăn không cho Phi-líp-pin hưởng các quyền theo Công ước trong phạm vi 200 hải lý của mình.

#### **D. Trao đổi quan điểm**

25. Đã có rất nhiều dịp, ít nhất là kể từ năm 1995, Phi-líp-pin và Trung Quốc trao đổi quan điểm liên quan đến việc giải quyết tranh chấp liên quan đến quyền được có các vùng biển ở Biển Đông, việc thực hiện trong các vùng biển đó các quyền liên quan đến hàng hải và quyền khai thác các tài nguyên sinh vật và phi sinh vật, cũng như quy chế các cấu tạo biển ở quần đảo Trường Sa và bãi Hoàng Nham.

26. Các Bên đã tiến hành trao đổi quan điểm về các tranh chấp này nhằm nỗ lực đạt được một giải pháp thông qua thương lượng kể từ “Tham vấn Song phương Phi-líp-pin-Trung Quốc về các Vấn đề Biển Đông” lần đầu tiên được tổ chức vào tháng 8/1995. Tuy nhiên, mặc dù đã có rất nhiều cuộc họp song phương cũng như trao đổi qua kênh ngoại giao trong hơn 17 năm qua kể từ lần đầu tiên diễn ra tham vấn, hai bên chưa đạt được giải pháp nào về các vấn đề tranh chấp này.

27. Liên quan đến các quyền mở rộng các vùng biển ở Biển Đông, Phi-líp-pin đã nhất quán bày tỏ quan điểm với Trung Quốc trong các cuộc họp song phương và trao đổi qua kênh ngoại giao rằng Phi-líp-pin có quyền đối với vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa 200 hải lý từ đường cơ sở quần đảo của mình, và có quyền đặc quyền đối với các tài nguyên sinh vật và phi sinh vật ở các vùng biển này, cũng như quyền tự do

hàng hải không bị Trung Quốc cản trở trong và ngoài phạm vi 200 hải lý. Trung Quốc đã nhiều lần thể hiện quan điểm trái ngược rằng Trung Quốc có quyền đối với vùng biển trong phạm vi “đường chín đoạn” của mình, đối với các tài nguyên sinh vật và phi sinh vật trong phạm vi đó, và quyền kiểm soát hàng hải trong khu vực này. Trong công hàm ngày 21/11/2012, Phi-líp-pin đã tuyên bố, như đã từng tuyên bố rất nhiều lần trước đây, rằng Phi-líp-pin không thể chấp nhận hiệu lực của đường chín đoạn hay các yêu sách mà Trung Quốc đưa ra trên cơ sở đó. Trong suốt quá trình 17 năm trao đổi quan điểm, tất cả các khả năng nhằm đi đến một giải pháp thông qua thương lượng đã được tìm kiếm và tận dụng.

28. Liên quan đến quy chế của các cấu tạo biển ở quần đảo Trường Sa và các vùng biển phụ cận cũng như quyền tự do hàng hải và khai thác tài nguyên sinh vật ở các vùng biển này, các Bên đã trao đổi quan điểm ít nhất kể từ tháng 8/1995, và gần đây nhất là tháng 7/2012. Phi-líp-pin đã nhiều lần phản đối các hoạt động của Trung Quốc trên và xung quanh Đá Xu-bi và bãi Vành Khăn thuộc thềm lục địa của Phi-líp-pin, cũng như các yêu sách và hoạt động của Trung Quốc đối với các cấu tạo biển khác trong quần đảo Trường Sa mà Trung Quốc đang chiếm hay yêu sách. Trung Quốc cũng đã nhiều lần bác bỏ các phản đối của Phi-líp-pin và duy trì việc chiếm đóng cũng như tiến hành các hoạt động trên các cấu tạo này. Mỗi bên đã phản đối sự can thiệp của bên kia đối với các quyền tự do hàng hải cũng như quyền khai thác tài nguyên sinh vật mà các bên yêu sách trong các vùng biển phụ cận các cấu tạo này. Không có phản đối nào, hay việc trao đổi quan điểm thông qua các cuộc gặp sau đó hay qua kênh ngoại giao mang lại một giải pháp nào cho các tranh chấp này.
29. Liên quan đến quy chế các cấu tạo ở bãi Hoàng Nham và các vùng biển phụ cận, và quyền tự do hàng hải và khai thác các tài nguyên sinh vật ở các vùng biển này, các Bên đã tiến hành trao đổi quan điểm liên quan đến việc giải quyết tranh chấp ít nhất từ tháng 5/1997. Gần đây nhất, trong suốt một loạt các cuộc gặp ở Manila vào tháng 4/2012, các Bên một lần nữa đã trao đổi quan điểm về các vấn đề này nhưng không đi đến một giải pháp thông qua thương lượng nào. Sau thất bại trong các cuộc đàm phán, Phi-líp-pin sau đó đã gửi Trung Quốc công hàm đề nghị Trung Quốc cùng đưa tranh chấp này ra trước một cơ quan tài phán thích hợp nhưng Trung Quốc đã từ chối đề nghị này.
30. Các ghi chép ngoại giao khẳng định rằng điều kiện theo Điều 283 của UNCLOS về việc “các bên tranh chấp sẽ tiến hành nhanh chóng việc trao đổi quan điểm liên quan đến việc giải quyết tranh chấp thông qua thương lượng hay các biện pháp hòa bình khác” đã được đáp ứng.

### III. NỘI DUNG KIẾN CỦA PHI-LÍP-PIN

31. Căn cứ vào các lập luận nêu trên cũng như các bằng chứng sẽ được đệ trình lên Tòa trọng tài trong quá trình xét xử, Phi-líp-pin tuyên bố nội dung kiến như sau:
  - Quyền của Trung Quốc đối với các vùng biển ở Biển Đông, cũng giống như quyền của Phi-líp-pin, là các quyền phải được thiết lập theo UNCLOS, và bao gồm các quyền đối



với vùng lãnh hải, vùng tiếp giáp theo Phần II, đối với vùng đặc quyền kinh tế theo Phần V và đối với thềm lục địa theo Phần VI của Công ước;

- Theo đó, các yêu sách biển của Trung Quốc đối với Biển Đông căn cứ theo cái gọi là “đường chín đoạn” trái với UNCLOS và vô giá trị;
- Các cấu tạo chìm ở Biển Đông không nhô lên trên mặt nước biển khi thủy triều lên và không nằm trong lãnh hải của quốc gia ven biển, thuộc vùng đáy biển và không thể bị một quốc gia chiếm giữ, hay thuộc chủ quyền của quốc gia đó, trừ khi các cấu tạo đó nằm trên thềm lục địa của một quốc gia theo Phần VI của Công ước.
- Bãi Vành Khăn, McKennan, Ga-ven và Xu-bi là các cấu tạo chìm không nổi lên khỏi mặt nước biển khi thủy triều lên, không phải là “đảo” theo quy định của Công ước, không nằm trên Thềm lục địa của Trung Quốc; và Trung Quốc đã chiếm giữ trái phép và tiến hành các hoạt động xây dựng trái pháp luật trên các cấu tạo này.
- Bãi Vành Khăn và McKennan thuộc thềm lục địa của Phi-líp-pin theo Phần VI của Công ước.
- Bãi Hoàng Nham, Đá Gạc Ma, Châu Viên và Chữ Thập là các đảo chìm, nằm dưới mặt nước biển lúc thủy triều lên, ngoại trừ mỗi cấu tạo có một số mỏm đá nhỏ nhô trên mặt nước biển khi thủy triều lên. Các mỏm này đáp ứng tiêu chí là “đá” theo điều 121(3) của Công ước và có thể có lãnh hải rộng không quá 12 hải lý; Trung Quốc đã yêu sách một cách phi pháp các quyền mở rộng các vùng biển ngoài 12 hải lý từ các cấu tạo này.
- Trung Quốc đã vi phạm pháp luật khi ngăn không cho các tàu của Phi-líp-pin khai thác các tài nguyên sinh vật ở vùng biển phụ cận bãi Hoàng Nham và Đá Gạc Ma.
- Phi-líp-pin có quyền theo UNCLOS đối với vùng lãnh hải 12 hải lý, vùng đặc quyền kinh tế 200 hải lý và thềm lục địa theo các Phần II, V và VI của UNCLOS, tính từ đường cơ sở quần đảo của Phi-líp-pin;
- Trung Quốc đã yêu sách một cách bất hợp pháp các quyền đối với các tài nguyên sinh vật và phi sinh vật và đã khai thác phi pháp các tài nguyên này, cũng như đã vi phạm pháp luật khi ngăn không cho Phi-líp-pin khai thác các tài nguyên sinh vật và phi sinh vật trong vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa của mình;
- Trung Quốc đã can thiệp phi pháp đối với việc Phi-líp-pin thực hiện quyền tự do hàng hải theo Công ước.

#### **IV. THẨM QUYỀN CỦA TÒA TRỌNG TÀI**

32. Phi-líp-pin và Trung Quốc đều là thành viên của UNCLOS, đã phê chuẩn Công ước lần lượt vào ngày 8/5/1984 và 7/6/1996. Do đó, cả hai Bên đã chấp nhận trước cơ chế giải quyết tranh chấp liên quan đến việc giải thích và áp dụng Công ước theo Phần XV.
33. Điều 279 của Công ước yêu cầu các quốc gia thành viên phải tìm kiếm giải pháp thông qua các biện pháp hòa bình theo Hiến chương Liên hợp quốc. Điều 283(1) yêu cầu

thêm rằng khi một tranh chấp phát sinh, các bên này nên tiến hành nhanh chóng việc trao đổi quan điểm liên quan đến giải quyết tranh chấp thông qua thương lượng và các biện pháp hòa bình khác. Phi-líp-pin đã tuân thủ một cách đầy đủ và thiện chí với các điều kiện theo Điều 279 và 283(1) và đã tận dụng tất cả các khả năng về việc giải quyết thông qua thương lượng.

34. Vì Phi-líp-pin và Trung Quốc không thể giải quyết tranh chấp thông qua các biện pháp hòa bình, Điều 281(1) cho phép việc sử dụng thủ tục theo Phần XV, bao gồm cả thủ tục bắt buộc dẫn đến quyết định ràng buộc theo Mục 2 của Phần XV. Điều 286 cho phép việc bất kỳ quốc gia thành viên nào sử dụng các thủ tục bắt buộc này trước bất kỳ tòa nào có thẩm quyền theo Mục 2.
35. Việc lựa chọn thủ tục bắt buộc theo điều 287, trong đó đoạn đầu tiên cho phép một quốc gia thành viên, thông qua tuyên bố bằng văn bản, lựa chọn một hay nhiều biện pháp giải quyết tranh chấp như đã được liệt kê, bao gồm cả việc lựa chọn Tòa Trọng tài theo Phụ lục VII của Công ước. Các Quốc gia Thành viên tranh chấp chưa đưa ra tuyên bố theo Điều 287(1) được xem là đã chấp nhận thủ tục trọng tài theo Phụ lục VII theo quy định Điều 287(3).
36. Do cả Phi-líp-pin và Trung Quốc đều chưa đưa ra tuyên bố theo Điều 287(1), và do hiện không có thỏa thuận khác giữa 2 bên, theo điều 287(5), tranh chấp này có thể được đệ trình lên Tòa trọng tài theo Phụ lục VII của Công ước.
37. Trọng tài Phụ lục VII có thẩm quyền giải quyết bất kỳ tranh chấp nào liên quan đến việc giải thích và áp dụng Công ước, phù hợp với các quy định tại Mục 3 của Phần XV.
38. Điều 298 trong Mục 3 của Phần XV quy định các ngoại lệ không bắt buộc đối với thẩm quyền của tòa trọng tài. Trung Quốc đã sử dụng đến những ngoại lệ này bằng tuyên bố chính thức ngày 25 tháng 8 năm 2006.
39. Không một ngoại lệ nào nói trên áp dụng đối với nội dung kiện của Phi-líp-pin trong vụ việc trọng tài này. Tranh chấp ở đây liên quan đến (a) theo các tuyên bố liên tiếp của Trung Quốc về “quyền chủ quyền và quyền tài phán” nằm trong cái gọi là “đường chín đoạn”, liệu quyền và nghĩa vụ của từng Bên đối với các vùng nước, đáy biển và cấu tạo biển tại Biển Đông có được điều chỉnh bởi các quy định của UNCLOS, bao gồm, nhưng không hạn chế ở, các Điều từ 3-14 Phần II, 55 và 57 của Phần V, 76 của Phần VI, 121 của Phần VIII và 300 của Phần XVI hay không; (b) liệu các yêu sách của Trung Quốc dựa trên “đường chín đoạn” có phù hợp với các quy định này hay không; (c) liệu theo Điều 121 của UNCLOS, một số các cấu tạo biển tại Biển Đông có phải là đảo, bãi cạn nửa chìm nửa nổi hay bãi ngầm hay không và liệu chúng có được hưởng vùng biển rộng hơn 12 hải lý không; và (d) liệu Trung Quốc có vi phạm quyền hàng hải của Phi-líp-pin tại các vùng biển ở Biển Đông, các quyền của Phi-líp-pin đối với tài nguyên sinh vật và phi sinh vật trong vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa của mình.

40. Từ cơ sở trên, đơn kiện của Phi-líp-pin không nằm trong phạm vi Tuyên bố của Trung Quốc ngày 25 tháng 8 năm 1996 vì chúng không liên quan đến việc giải thích và áp dụng các Điều 15, 74 và 83 liên quan đến phân định ranh giới biển; hay liên quan đến vịnh hoặc danh nghĩa lịch sử hiểu theo các quy định liên quan của Công ước; hay liên quan đến các hoạt động quân sự hoặc thực thi pháp luật; hay liên quan đến những vấn đề mà Hội đồng Bảo an đang thực thi các chức năng được trao theo Hiến chương Liên hợp Quốc.

## V. CHẾ TÀI ĐƯỢC YÊU CẦU

41. Từ các lập luận bên trên và căn cứ các chứng cứ sẽ được đệ trình sớm với tòa trọng tài, Phi-líp-pin trân trọng đề nghị Tòa trọng tài ra Phán quyết với nội dung:

- Tuyên bố rằng cũng giống các quyền của Phi-líp-pin, các quyền của Trung Quốc đối với các vùng biển tại Biển Đông là những quyền được thiết lập theo UNCLOS và bao gồm các quyền mà Trung Quốc có đối với lãnh hải và vùng Tiếp giáp theo Phần II, đối với vùng đặc quyền kinh tế theo Phần V và đối với thềm lục địa theo Phần VI của Công ước;
- Tuyên bố rằng các yêu sách về biển của Trung Quốc tại Biển Đông dựa trên cái gọi là “đường chín đoạn” là trái với UNCLOS và vô giá trị;
- Yêu cầu Trung Quốc sửa đổi nội luật phù hợp các nghĩa vụ của mình theo UNCLOS;
- Tuyên bố rằng bãi Vành Khăn, McKennan là những cấu tạo ngầm thuộc thềm lục địa của Phi-líp-pin theo Phần VI của Công ước và rằng việc Trung Quốc chiếm đóng cũng như xây dựng trên các cấu tạo này vi phạm quyền chủ quyền của Phi-líp-pin;
- Yêu cầu Trung Quốc chấm dứt việc chiếm đóng và chấm dứt các hành vi trên bãi Vành Khăn và McKennan;
- Tuyên bố rằng bãi Gaven và Xu-bi là những cấu tạo ngầm trên Biển Đông và không nằm trên mực nước biển khi thủy triều lên cao nên không phải là đảo theo Công ước cũng như không nằm trên thềm lục địa của Trung Quốc và rằng việc Trung Quốc chiếm đóng và xây dựng trên các cấu tạo này là bất hợp pháp;
- Yêu cầu Trung Quốc chấm dứt việc chiếm đóng và các hành vi trên bãi Gaven và Xu-bi;
- Tuyên bố rằng trừ một số các mỏ nhỏ nhô lên trên mặt nước khi thủy triều lên cao là các “đá” theo Điều 121(3) của Công ước và do vậy chỉ có lãnh hải rộng không quá 12 hải lý, các bãi Hoàng Nham, Gạc Ma, Châu Viên và Chũ Thập là các cấu tạo ngầm nằm dưới mực nước biển khi thủy triều lên cao và rằng Trung Quốc đã đưa yêu sách bất hợp pháp về vùng biển vượt ra bên ngoài 12 hải lý từ những cấu tạo này;
- Yêu cầu Trung Quốc không được ngăn cản tàu thuyền của Phi-líp-pin tiến hành khai thác một cách bền vững tài nguyên sinh vật tại những vùng nước liền kề bãi Hoàng Nham và Gạc Ma cũng như không được tiến hành những hành vi không phù hợp với Công ước tại hoặc trong khu vực gần các cấu tạo này;

- Tuyên bố rằng theo UNCLOS, Phi-líp-pin được hưởng từ đường cơ sở quần đảo của mình lãnh hải rộng 12 hải lý, vùng đặc quyền kinh tế rộng 200 hải lý và thềm lục địa theo các Phần II, V và VI của UNCLOS;
- Tuyên bố rằng Trung Quốc đã đòi hỏi một cách bất hợp pháp và đã khai thác trái phép các tài nguyên sinh vật và phi sinh vật trong vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa của Phi-líp-pin và đã ngăn cản một cách phi pháp việc Phi-líp-pin tiến hành khai thác các tài nguyên sinh vật và phi sinh vật trong vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa của mình;
- Tuyên bố rằng Trung Quốc đã can thiệp một cách phi pháp vào việc Phi-líp-pin thực thi quyền hàng hải và các quyền khác của mình theo Công ước tại những vùng nằm bên trong và bên ngoài 200 hải lý tính từ đường cơ sở quần đảo của Phi-líp-pin; và
- Yêu cầu Trung Quốc chấm dứt các hành vi bất hợp pháp nói trên.

#### VI. CHỈ ĐỊNH TRỌNG TÀI

42. Phù hợp với các yêu cầu tại Điều 3(b), Phụ lục VII của UNCLOS, Phi-líp-pin chỉ định Thẩm phán Rudiger Wolfrum là thành viên của Tòa Trọng tài.

#### VII. BẢO LƯU CÁC QUYỀN

43. Phi-líp-pin bảo lưu quyền được có những bổ sung và/ hoặc sửa đổi khi cần thiết đối với nội dung kiện của mình những như về các chế tài tòa được yêu cầu đưa ra và quyền được đưa ra các yêu cầu khác đối với Tòa Trọng tài nếu cần để bảo đảm quyền của mình theo UNCLOS, kể cả việc yêu cầu có biện pháp tạm thời.

Trân trọng đệ trình,

Francis H. Jarrdeleza

Tổng chương lý

Cộng hòa Phi-líp-pin

Đại diện

22/01/2013

*Người dịch: Nguyễn Ngọc Lan và Trần Hoàng Yến*